TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : **100/**2024/HSST
Ngày : 28/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương;

*Các Hội thẩm nhân dân:*1/ Bà Trần Quang Cảnh;

2/ Bà Võ Kim Hường;

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Tường Vi là Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Linh là Kiểm sát viên;

Hôm nay, ngày 28 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **NGUYỄN TRUNG Q;** Giới tính: Nam; Sinh năm: 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 94 L, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 63 đường A, KDC V, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Anh V, sinh năm 1961 và bà Phạm Thị B, sinh năm 1971; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc V1, sinh năm 1996 (không đăng ký kết hôn); Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/8/2023;

2/ Họ và tên: **ĐẶNG TRUNG H;** Giới tính: Nam; Sinh năm: 1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 107/8/18 Q, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Con ông: Đặng Nghĩa N, không rõ năm sinh và bà Nguyễn Thị Tuyết V2, sinh năm 1972; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/8/2023;

(các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo Q1: là luật sư Nguyễn Văn H thuộc Văn phòng luật sư Nguyễn Văn H – Đoàn Luật sư Thành phố H;

(có mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 02/8/2023 Nguyễn Trung Q2 gọi điện thoại rủ Lê Nguyễn Hoàng S, Phạm Tuấn K, Phạm Hoàng T đi hát Karaoke tại số I -A H, phường T, quận T thì S, K, T đồng ý. Sau đó K, T và S đến nhà Q2 thì Q2 nói S mang theo bàn DJ đến quán karaoke để K đánh nhạc cho vui.

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Q2 cùng K, S, T đến quán K1, khi đi Q2 lấy 01 gói ma túy khay bỏ vào túi quần bên phải mang đến quán Karaoke để sử dụng. Q2 không nói cho K, S, T biết có mang theo ma túy, cả nhóm lên phòng Vip 6 để hát, uống bia và nghe nhạc. Trong quá trình hát Q2 nói một nhân viên phục vụ (chưa rõ lai lịch) lấy 01 cái đĩa và 01 ống hút. Sau đó, Q2 lấy 01 gói ma túy khay mang theo đổ hết vào một tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng của Q2 và dùng bật lửa hơ nóng, cà nhuyễn ma túy rồi đổ số ma túy này vào đĩa sứ, Q2 dùng thẻ nhựa mang theo chia ma túy khay thành nhiều đường rồi dùng ống hút hít hai đường ma túy khay và để đĩa ma túy xuống bàn thì T, S, K cùng sử dụng ma túy với Q2.

Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày Q2 nhắn tin qua Messenger cho Đặng Trung H1 rủ H1 qua quán K H, phường T, quận T để sử dụng ma túy chung với Q2, T, S và K. Do H1 hết ma túy nên Q2 nói H1 qua nhà Q2 lấy ma túy lấy 01 gói hộp 5 ma túy khay (khoảng 5 gam ma túy khay) của Q2 mang đến quán Karaoke để cùng sử dụng; H1 đồng ý.

Sau đó, H1 đến nhà Q đường A khu dân cư V, phường B, quận B thì Q2 hướng dẫn cho H1 vào phòng của Q2, giở nệm lên để lấy gói ma túy.

Đến khoảng 15 giờ 30 cùng ngày H1 đến phòng V3 đưa gói ma túy khay trên cho Q2. Lúc này, Q2 bỏ hết số ma túy vào tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng để xào nấu, đổ vào đĩa sứ và dùng thẻ nhựa chia thành nhiều đường khay rồi Q2, T, H1, K, S cùng sử dụng số ma túy. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, các nhân viên tên Trần Thị Hồng P, Bùi Hồng D, Bùi Thị Kiều O vào phòng Vip 6 và cùng sử dụng ma túy với Q2 và H1, K, T, S.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày do thấy số ma túy trong đĩa hết nên Q2 gọi cho một người tên Út C (chưa rõ lai lịch) hỏi mua nửa hộp năm ma túy thì Út C báo giá 4.000.000 đồng", Q2 đồng ý. Khoảng 21 giờ 20 phút, có một người tên T1 (chưa rõ lai lịch) lên phòng Vip 6 đưa lấy tiền và đưa ma túy cho Q2. Sau đó, Q2 mang gói ma túy vào phòng Vip 6 để lên bàn cạnh đĩa sứ và nói với mọi người "ai rảnh nấu dùm anh" thì H1 cầm đĩa sứ đặt trên ghế salon (chỗ H1 ngồi) rồi lấy tờ tiền 2000 đồng của Q2 có sẵn trên đĩa sứ đổ một ít ma túy vào tờ tiền để xào nấu, phần ma túy còn lại H1 để cạnh bên đĩa ma túy.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi H1 đang xào ma túy thì Công an vào kiểm tra phát hiện thu giữ 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu m_1) và 01 dĩa sứ bên trên có một (01) tờ tiền mệnh giá 2000 đồng bên trong chứa chất bột màu trắng

(ký hiệu m_2), một (01) ống hút màu đen và một (01) thẻ nhựa nên tiến hành thu giữ niêm phong và đưa Q2, T, H1, S, K, O, P, D về trụ sở Công an phường T, quận T làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Trung Q2 và Đặng Trung H1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Q2 khai toàn bộ số ma túy thu giữ do Q2 bỏ tiền mua, H1 không có hùn tiền với ai để mua ma túy.

Theo bản kết luận giám định số 8574/KL-KTHS ngày 11/8/2023 của Phòng K2 Công an thành phố H kết luận:

-Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 2,8287 gram (hai phẩy tám hai tám bảy gam), loại Ketamine;

- Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m_2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,7810 gram (không phẩy bảy tám một không gam), loại Ketamine; (Bút lục 104).

*** Vật chứng thu giữ:**

- Một (01) gói niêm phong số 1706/23 bên ngoài có chữ ký Giám định viên Võ La Bảo Y và cán bộ Nguyễn Trọng H2;

- Một (01) đĩa sứ; một (01) thẻ nhựa; một (01) ống hút màu đen; một (01) bàn chỉnh nhạc DJ Pioneer, là các dụng cụ Q2 sử dụng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý;

- Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro max màu xanh có số Imei: 359481983911487, Q2 sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội;

- Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro max có số Imei: 350141784542365, Q2 sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội;

- Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro max; số Imei: 356733117964417, H1 sử dụng thực hiện hành vi phạm tội;

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số: 51/PNK ngày 20/02/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T (Bút lục A).

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 13 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung Q2 về các tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm b Khoản 2 Điều 255 và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố bị cáo Đặng Trung H1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa, sau khi xét hỏi đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo như cáo trạng và đề nghị:

- Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị

cáo Nguyễn Trung Q2 mức án từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý";

Áp dụng điểm g Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Q2 mức án từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý";

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 08 (tám) năm đến 10 (mười) năm tù;

- Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đặng Trung H1 mức án từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý";

Đồng thời đề nghị giải quyết vật chứng theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Q2 là luật sư Nguyễn Văn H trình bày: Luật sư thống nhất với lời trình bày của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t Khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo Q2 được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để tạo cơ hội cho bị cáo được sớm trở về nuôi dạy 2 con nhỏ và đồng thời thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội;

Các bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và rất hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa sai, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 02/8/2023, Nguyễn Trung Q2, Đặng Trung H1 đã có hành vi tổ chức cho các đối tượng Lê Nguyễn Hoàng S, Phạm

Tuấn K, Phạm Hoàng T, Trần Thị Hồng P, Bùi Hồng D, Bùi Thị Kiều O sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng Vip 6 quán K - A H, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Hành vi của các bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, Nguyễn Trung Q2 còn có hành vi tàng trữ trái phép 3,6097 gram ma túy ở thể rắn loại Ketamine tại địa chỉ trên thì bị bắt giữ cùng tang vật. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do trong vụ án này, bị cáo Quân phạm cùng lúc 02 tội danh nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội;

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Ngoài ra còn làm gia tăng các tệ nạn xã hội và là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng và sự phát triển lành mạnh của giống nòi. Bản thân các bị cáo nhận thức được ma túy tổng hợp là chất gây nghiện nguy hiểm, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm và bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng các bị cáo vẫn cố ý phạm tội, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của các bị cáo;

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án tương xứng mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Ngoài ra, bị cáo Q2 là lao động chính duy nhất trong gia đình, hiện đang nuôi 02 con nhỏ đang tuổi đi học, có cha mẹ già mất sức lao động nên bị cáo Q2 còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định theo Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với một (01) gói niêm phong số 1706/23 bên ngoài có chữ ký Giám định viên Võ La Bảo Y và cán bộ Nguyễn Trọng H2; một (01) đĩa sứ; một (01) thẻ nhựa; một (01) ống hút màu đen là các vật chứng bị cáo Q2 sử dụng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu huỷ;

Đối với một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro max màu xanh có số Imei: 359481983911487; một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro max có số Imei: 350141784542365 và một (01) bàn chỉnh nhạc DJ Pioneer thu giữ của bị cáo Q2; một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro max có số Imei: 356733117964417 thu giữ của bị cáo H1. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước;

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Q2 phạm các tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo Đặng Trung H1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

* Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

Nguyễn Trung Q2 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 03/8/2023;

Áp dụng điểm g Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

Nguyễn Trung Q2 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 03/8/2023;

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 03/8/2023;

* Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

Đặng Trung H1 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 06/8/2023;

* Áp dụng Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tịch thu tiêu hủy: một (01) gói niêm phong số 1706/23 bên ngoài có chữ ký Giám định viên Võ La Bảo Y và cán bộ Nguyễn Trọng H2; một (01) đĩa sứ; một (01) thẻ nhựa và một (01) ống hút màu đen;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro max màu xanh có số Imei: 359481983911487; một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro max có số Imei: 350141784542365; một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro max có số Imei: 356733117964417 và một (01) bàn chỉnh nhạc DJ Pioneer;

(Tình trạng vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 51/PNK ngày 20/02/2024 của Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh)

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử quyết định tạm giam các bị cáo 45 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

***Nơi nhận*:** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Các bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo Quân;
- Công an quận Tân Phú;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Huỳnh Hoàng Phương